

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KIS VIỆT NAM**

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm và sửa đổi Điều lệ

PROPOSAL

For approval on issuing Covered warrant and amendment of the Charter

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam

Respectfully to: KIS Vietnam Shareholder general meeting

Căn cứ/Pursuant to:

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Thông qua ngày 26/11/2019 và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024.
The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and the Law No. 56/2024/QH15 on November 29, 2024.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
Decree 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.
- Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 do Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm có bảo đảm;
Circular 107/2016/TT-BTC dated 29 June 2016 of the Ministry of Finance guiding on the offering and transaction of covered warrant;
- Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18/1/2018 do Ủy ban chứng khoán nhà nước ban hành về Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;
Decision No 72/QĐ-UBCK dated 18 January 2018 of State Securities Commission about Regulation of guiding on covered warrant issuing and hedging;
- Quyết định số 68/QĐ-SGDHCM ngày 2/3/2018 do Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh ban hành về Quy chế hoạt động tạo lập thị trường và phòng ngừa rủi ro của tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm có bảo đảm tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.



Decision No 68/QĐ-SGDHCM dated 2 March 2018 of Hochiminh Stock Exchange about Regulation for market making and hedging of covered warrant issuers on Hochiminh Stock Exchange.

- Thông tư số 23/2018/TT-BTC ngày 12/03/2018 do Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn kế toán chứng quyền có bảo đảm có bảo đảm đối với công ty chứng khoán là tổ chức phát hành;
Circular 23/2018/TT-BTC dated 12 March 2018 of the Ministry of Finance guiding on accounting of covered warrant in securities companies as issuers;
- Điều lệ sửa đổi lần thứ 16 của công ty cổ phần Chứng Khoán KIS Việt Nam.
The 16th amended Charter of KIS Vietnam Securities Corporation.

Hiện tại, khung pháp lý cho việc thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm ngày càng được phát triển và hoàn thiện. Để tạo điều kiện cho Công ty có thể triển khai các nghiệp vụ, cung cấp thêm dịch vụ cho khách hàng, nâng cao doanh thu cho Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau đây:

1. Thông qua việc cho phép Công ty phát hành chứng quyền có bảo đảm đáp ứng các quy định liên quan.

Approve on permission for the Company to issue covered warrant in conformity with relevant regulations.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty như sau:

Amend and supplement of the Company's Charter of Organization and Operation as follows:

- a. **Điều 16: Phát hành chứng quyền có bảo đảm và quyền của người sở hữu chứng quyền có bảo đảm**

Article 16: Issuance of secured warrants and rights of secured warrant holders

Adjust the charter to add contents below:

- a. Quyền phát hành chứng quyền có bảo đảm

Right to issue Covered warrant

- i. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của UBCKNN, Công ty sẽ phát hành chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.

Pursuant to applicable laws and with the approval of the State Securities Commission (SSC), the Company shall issue covered warrants and conduct all related transactions and operations.

- ii. Chứng quyền có bảo đảm là loại chứng khoán có tài sản bảo đảm do công ty chứng khoán phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở với tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm đó theo mức giá đã



được xác định trước, tại một thời điểm hoặc trước một thời điểm đã được ấn định hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.

Covered warrants are securities backed by collateral and issued by a securities company. They grant holders the right to buy (call covered warrant) or the right to sell (put covered warrant) the underlying securities to/from the issuer at a specified strike price on or before a predetermined date. Alternatively, holders may receive the difference between the strike price and the price of the underlying securities at that time.

b. Quy định về quyền của người sở hữu chứng quyền có bảo đảm:

Regulation for the right of warrant holder(s):

Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty và có các quyền sau đây:

Warrant holders are creditors of the debt partially covered by the Company and have the following rights:

i. Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán do Công ty quy định trong bản cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định pháp luật có liên quan;

Right to be paid in cash or transferred underlying securities according to conditions and method of payment regulated by the Company in prospectus of each issuing and in accordance with relevant laws;

ii. Quyền được thanh toán bằng tiền khi chứng quyền có bảo đảm bị hủy niêm yết theo quy định pháp luật;

Right to be paid in cash when covered warrant(s) delisted in accordance with laws;

iii. Quyền chuyển nhượng, cho tặng, để lại thừa kế, cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định pháp luật;

Right to transfer, to give, to inherit, to pledge in civil relations in accordance with the law;

iv. Quyền được ưu tiên thanh toán khi Công ty giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật;

Right to have priority payment in case of the Company's dissolution or bankruptcy in accordance with relevant laws;

v. Và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Other rights in accordance with relevant laws.

(Dự thảo Điều lệ đính kèm. / *Draft Charter attached.*)

b. Giao Tổng giám đốc ký ban hành Điều lệ và các tài liệu có liên quan. / *Assign the General Director to sign and issue the Charter and related documents.*

3. Thông qua tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành chứng quyền có bảo đảm tối đa là 20% vốn khả dụng của Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát hành. Đồng thời, tổng hạn mức phát hành này phải tuân thủ quy định của UBCKNN về vốn khả dụng tính tại thời điểm phát hành.

Approve on maximum quota of all covered warrant issuings is 20% of the Company's available capital written on latest financial statement when issuing. Total sale quota must be compliant with the State Securities Commission's regulation of available capital when issuing.

4. Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản. Cụ thể:

Approve on payment guarantee plan and obligations of the Company for warrant holder(s) in case of the Company's insolvency, consolidation, merger, dissolution or bankruptcy. Specifically:

a. Trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán: sử dụng các nguồn sau để thanh toán các nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm:

In case of the Company's insolvency:

i. Tài sản phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền có bảo đảm có trên tài khoản tự doanh;

Hedging assets for covered warrant(s) in proprietary trading account;

ii. Tài sản bảo đảm thanh toán đã được Công ty ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt phát hành chứng quyền có bảo đảm;

Assets in depository account(s) in depository bank(s);

iii. Bảo lãnh thanh toán cho chứng quyền có bảo đảm (nếu có).

Payment guarantee for covered warrant (if any).

Trường hợp các nguồn trên không đủ để thanh toán, việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền có bảo đảm thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

In case the above sources are not enough to pay, payment for warrant holder(s) complies with Law on dissolution, bankruptcy in settlement for creditor of the debt partially.

b. Trường hợp Công ty bị giải thể, phá sản: áp dụng theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản trong việc thanh toán đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

In case of the Company's dissolution or bankruptcy: comply with Law on dissolution, bankruptcy in settlement for creditor(s) of the debt partially.

c. Trường hợp Công ty bị hợp nhất, sáp nhập: áp dụng theo quy định về việc thanh toán cho người sở hữu chứng quyền có bảo đảm tại Luật Doanh nghiệp.

In case of the Company's consolidation, merger: comply with Law on enterprises in settlement for warrant holder(s).



5. Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động liên quan đến Chứng quyền nêu trên.

Authorize BOD to decide implemented time and completes necessary procedures to implement the activities relate to CW above.

6. Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết về từng đợt phát hành, bao gồm: lựa chọn tài sản cơ sở, quyết định quy mô phát hành cho từng đợt phát hành, và các chi tiết liên quan.

Authorize BOD to decide in detail each issuing, including: choose underlying assets, decide size of issuing for each issuing and other relevant details.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét phê chuẩn.

Please kindly approve this proposal.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2025

QUYỀN CHỦ TỊCH/CHAIRMAN

